TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2025/QĐST-DS	*Cà Mau, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 361/2026/ TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN

Địa chỉ: Số 198, Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN, chi nhánh Bạc Liêu (Địa chỉ: Số 249, đường Hoà Bình, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T (Số định danh: 001074026372) - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đậu Tuấn C - Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu (theo Văn bản uỷ quyền số 1178/UQ-VCB-PC ngày 09/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Ông Đậu Tuấn C uỷ quyền cho ông Võ Thanh D – Phó Trưởng phòng khách hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN, chi nhánh Bạc Liêu (theo Giấy uỷ quyền số 433/UQ-BLI.HCNS ngày 06/5/2026).

+ *Bị đơn:* Ông Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 10/7/1982.

Số định danh: 044082000005

ĐKTT: Số 21 Hàn Thuyên, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. *Nơi ở hiện tại:* Căn hộ A-14.01 Chung cư Sadora – số 02 đường 13, Khu phố 38, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Huỳnh Ngọc H uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/01/1978, theo Giấy uỷ quyền có Văn phòng Công chứng AP (địa chỉ: 558B, Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, Thành phố Hồ chí Minh) chứng nhận ngày 27/8/2006).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Ông Huỳnh Ngọc H thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Giấy đề nghị mở Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ngày 15/01/2020 và Yêu cầu thay đổi hạn mức thẻ tín dụng ngày 24/12/2020 tạm tính đến hết ngày 28/8/2026 số tiền là 641.603.864 đồng *(bao gồm: Nợ gốc là 481.028.259 đồng, nợ lãi là 131.138.516 đồng, nợ phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 50.856.265 đồng, phí vượt hạn mức tín dụng là 7.521.318 đồng)* và đồng ý trả khoản này.

2.2- Buộc ông Huỳnh Ngọc H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN theo Giấy đề nghị mở Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ngày 15/01/2020 và Yêu cầu thay đổi hạn mức thẻ tín dụng ngày 24/12/2020 tính đến ngày 28/8/2026 số tiền là 641.603.864 đồng *(Sáu trăm bốn mươi mốt triệu, sáu trăm lẻ ba nghìn, tám trăm sáu mươi bốn đồng)*. Bao gồm: Nợ gốc là 481.028.259 đồng, nợ lãi là 131.138.516 đồng, nợ phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 50.856.265 đồng, phí vượt hạn mức tín dụng là 7.521.318 đồng.

Kể từ ngày 29/8/2026, ông Huỳnh Ngọc Hương còn phải tiếp tục trả lãi theo Giấy đề nghị mở Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ngày 15/01/2020 và Yêu cầu thay đổi hạn mức thẻ tín dụng ngày 24/12/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN.

2.3- Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Huỳnh Ngọc H phải nộp số tiền 30.821.774 đồng, nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên ông Huỳnh Ngọc H phải chịu án phí là 15.410.887 đồng *(Mười lăm triệu, bốn trăm mười nghìn, tám trăm tám mươi bảy đồng)*. Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN không phải nộp, Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN đã dự nộp 14.830.000 đồng *(Mười bốn triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng)* ngày 02/6/2026 theo Biên lai thu số 0007137 được hoàn lại tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 34, 36 và 71 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- Phòng THA.DS Khu vực 6 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Võ Phương Bình